



DAEWOO
MAXIMUS
HC8AA EURO V



THÙNG DÀI



Linh hoạt chở hàng hoá

MẠNH MẼ



280PS/2.500rpm

BỀN BỈ



Khung chassis 3 lớp
cứng cáp

AN TOÀN



Phanh khí nén

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ ĐÔ THÀNH

📍 Quốc lộ 51, Ấp Đất Mới, Long Phước, Long Thành, Đồng Nai

☎ 0251.3559.225

✉ dt@dothanhauto.com



01. Cabin rộng rãi, sang trọng với 3 chỗ ngồi tiện nghi.

02. Màn hình hiển thị thông tin lộ trình.

03. Trang bị chế độ Cruise Control hỗ trợ tài xế điều khiển ga tự động (theo mức tốc độ đã cài đặt) sử dụng trên đường trường hoặc cao tốc, tăng giảm tùy chọn.

04. Ghế hơi giúp giảm xóc và giảm chấn tốt, có thể tùy chỉnh tư thế ngồi. Tạo cảm giác êm ái, thoải mái cho tài xế (Option).

05. Nút điều chỉnh đèn đa năng tích hợp thêm chế độ Auto thông minh (Ký hiệu: A) tự động bật đèn khi trời tối.

06. Cần số 6 cấp chuyển động mượt mà.



Lưới tản nhiệt & hốc gió 2 bên
Trang bị các đèn kích thước



Gương chiếu hậu, chiếu đầu xe và
phần cửa có gắn tem phản quang



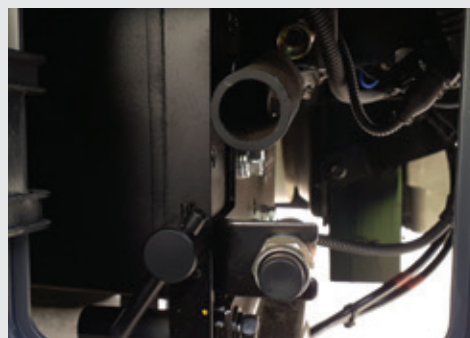
Đèn chiếu phản xạ đa chiều được
trang bị đèn Projector



Thùng nhiên liệu & bộ xử lý khí thải



Lọc gió được gắn ở hông xe



Cơ cấu nâng cabin điều chỉnh
bằng điện

HIỆU SUẤT



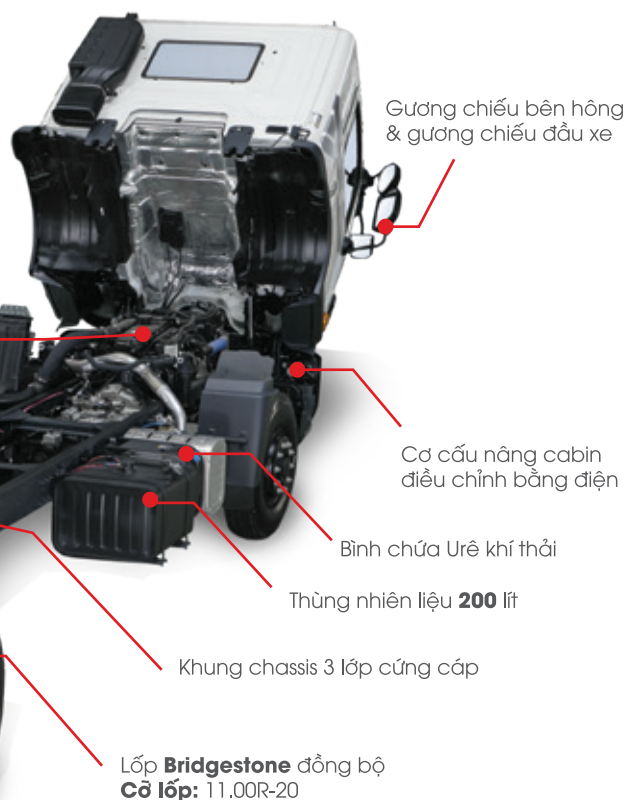
Phanh hơi trước
Hệ thống giảm chấn



Phanh khí xả



Hệ thống treo cabin



DOOSAN DL06K

Dung tích xy lanh: **5.890cc**
Mômen xoắn: **981N.m/1.400rpm**
Công suất: **280PS/2.500rpm**



THÔNG SỐ KỸ THUẬT



MODEL	HC8AA	HC8AA-TMB
KHỐI LƯỢNG (kg)		
Khối lượng toàn bộ	16.000	15.900
Khối lượng hàng chuyên chở	-	8.600
Khối lượng bản thân	5.890	7.105
Số chỗ ngồi (người)	3	3
KÍCH THƯỚC (mm)		
Kích thước tổng thể DxRxC	10.935 x 2.460 x 3.000	11.010 x 2.500 x 3.540
Chiều dài cơ sở	6.430	6.430
Kích thước lồng thùng hàng	-	8.600 x 2.360 x 720/2.150
Vết bánh xe trước	1.935	1.935
Vết bánh xe sau	1.845	1.845
Khoảng sáng gầm xe	280	280
ĐỘNG CƠ - TRUYỀN ĐỘNG		
Kiểu động cơ	DL06K	
Loại	4 kỳ, 6 xy lanh thẳng hàng, tăng áp, làm mát bằng nước	
Dung tích xy lanh (cc)	5.890	
Công suất cực đại (PS/rpm)	280/2.500	
Momen xoắn cực đại (N.m/rpm)	981/ 1.400	
Kiểu hộp số	ZF 6S 1000 TO, 6 số tiến + 1 số lùi (Hungary)	
Cỡ lốp/Công thức bánh xe	11.00R20/4x2R (Lốp Bridgestone)	
HỆ THỐNG PHANH		
Phanh chính	Phanh khí nén	
Phanh đỗ	Dẫn động khí nén + lò xo tích năng tác dụng lên trục 2	
Phanh hỗ trợ	Phanh khí xả	
TÍNH NĂNG ĐỘNG LỰC HỌC		
Khả năng vượt dốc lớn nhất (%)	35,4	
Tốc độ tối đa (km/h)	96	
Bán kính quay vòng nhỏ nhất (m)	11,2	

** Daewoo có quyền thay đổi thông số kỹ thuật mà không cần báo trước.

ĐẠI LÝ 3S CHÍNH THỨC:

HOTLINE KINH DOANH: